

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành,
bị bãi bỏ trong lĩnh vực Chính sách thuộc thẩm quyền
giải quyết của UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 4576/QĐ-BQP ngày 06/11/2022 của Bộ Quốc phòng về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực chính sách người có công với cách mạng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Quốc Phòng;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 02 thủ tục hành chính mới ban hành và 03 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Chính sách thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa.

(có Danh mục kèm theo)¹.

¹ Tra cứu toàn bộ nội dung thủ tục hành chính tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 Quyết định;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP (bản điện tử);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, BỊ BÃI BỎ
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ TỈNH THANH HÓA**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành

TT	Tên Thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực Chính sách					
1	Thủ tục cấp giấy chứng nhận hy sinh đề nghị công nhận liệt sĩ đối với quân nhân, công nhân và viên chức quốc phòng, người làm việc trong tổ chức cơ yếu thuộc Ban Cơ yếu Chính phủ hy sinh hoặc mất tích trong chiến tranh (1.011401.000.00.00.H56)	Tổng thời gian 97 ngày, trong đó: - UBND cấp xã: 57 ngày; - Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện: 20 ngày; - Bộ Tư lệnh Thủ đô hoặc Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh: 20 ngày.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã nơi người hy sinh thường trú ngay trước khi tham gia quân đội	Không	- <i>Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH ngày 09/12/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Ưu đãi người có công với cách mạng;</i> - <i>Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;</i>
2	Thủ tục tiếp nhận hồ sơ, thẩm quyền cấp giấy chứng nhận bị	<i>1/ Trường hợp người bị thương thường trú tại một địa phương: 212 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i>	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc	Không	- <i>Thông tư số 55/2022/TT-BQP ngày</i>

	<p>thương đề nghị công nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh đối với quân nhân, công nhân và viên chức quốc phòng, người làm việc trong tổ chức cơ yếu thuộc Ban Cơ yếu Chính phủ bị thương trong chiến tranh đã chuyển ra (1.011402.000.00.00.H56)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - UBND cấp xã: 57 ngày - Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện: 15 ngày; - Bộ Tư lệnh Thủ đô hoặc Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh: 30 ngày. - Cục Chính trị quân khu: 15 ngày - Cục Chính sách: 30 ngày - <p><i>2/ Trường hợp người bị thương trước khi nhập ngũ thường trú ở địa phương khác: 213 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - UBND cấp xã nơi người bị thương thường trú: 06 ngày; - UBND cấp xã nơi người bị thương thường trú trước khi nhập ngũ: 52 ngày; - Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện: 15 ngày; - Bộ Tư lệnh Thủ đô hoặc Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh: 30 ngày. - Cục Chính trị quân khu: 15 ngày - Cục Chính sách: 30 ngày; - Hội đồng giám định y khoa các cấp: 45 ngày; - Cục Chính trị quân khu: 10 ngày; - Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh: 10 ngày. 	<p>UBND cấp xã nơi thường trú.</p>		<p><i>27/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn quy trình công nhận và thực hiện chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng thuộc trách nhiệm của Bộ Quốc phòng.</i></p>
--	--	---	------------------------------------	--	---

2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC

Bãi bỏ 03 TTHC tại Quyết định số 967/QĐ-UBND ngày 25/3/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa trong lĩnh vực Chính sách, Thi đua khen thưởng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa

TT	Mã số TTHC	Tên Thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
	<i>Lĩnh vực Chính sách</i>		
1.	1.008241.000.00.00.H56	Thủ tục xác nhận liệt sĩ đối với những trường hợp mất tin, mất tích quy định tại Điểm 1 Khoản 1 Điều 11 của Pháp lệnh sau khi cơ quan có thẩm quyền kết luận chưa có chứng cứ phản bội, đầu hàng, chiêu hồi, đào ngũ	Thông tư số 55/2022/TT-BQP ngày 27/7/2022 của Bộ Quốc phòng hướng dẫn quy định công nhận và thực hiện chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng thuộc trách nhiệm của Bộ Quốc phòng.
2.	2.001273.000.00.00.H56	Thủ tục xác nhận liệt sĩ đối với những trường hợp hy sinh từ 31/12/1994 trở về trước	
3.	1.003067.000.00.00.H56	Thủ tục xác nhận đối với người bị thương đã chuyển ra ngoài quân đội chưa được giám định thương tật	